

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Anh văn chuyên ngành quản lý đất và công nghệ phân bón (Special English for Soil management and Fertilizer technology).

- Mã số học phần: NS449
- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 60 giờ tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Khoa: Khoa học đất
- Trường: Nông nghiệp

3. Điều kiện:

- **Điều kiện song hành:** Anh văn căn bản 1 (XH001), Anh văn căn bản 2 (XH002) và Anh văn căn bản 3 (XH003)

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	<p>Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu đúng ý nghĩa của các từ vựng và các thuật ngữ tiếng anh được sử dụng trong chuyên ngành quản lý đất và công nghệ phân bón - Hiểu những nguyên tắc cơ bản khi sử dụng các từ vựng và thuật ngữ chuyên ngành trong từng nội dung của môn học - Sử dụng vốn từ vựng chuyên ngành trong tìm kiếm, đọc các tài liệu chuyên ngành để nâng cao kiến thức chuyên môn 	2.1.2a; 2.1.2c; 2.1.2d
4.2	<p>Kỹ năng cứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết sử dụng đúng các từ vựng và các thuật ngữ chuyên môn trong viết và dịch bài báo cáo khoa học - Có khả năng giao tiếp chia sẻ, xử lý thông tin, phản biện về vấn đề có liên quan đến môn học - Hình thành kỹ năng tra cứu thông tin phục vụ cho môn học - Tự tin giao tiếp và làm việc với đối tác nước ngoài làm việc 	2.2.1.a; 2.2.2.b, f

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
	trong lĩnh vực chuyên môn	
4.3	Kỹ năng mềm: - Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm - Biết phương pháp thuyết trình vấn đề liên quan đến môn học - Biết phương pháp tiếp cận và nghiên cứu liên quan đến lãnh vực của môn học	2.2.2.a; 2.2.2.b; 2.2.2.e
4.4	Mức độ tự chủ và trách nhiệm: - Có tinh thần trách nhiệm đối với môn học, đối với bạn bè và thầy cô - Tôn trọng bạn bè, thầy cô - Có đạo đức, tác phong trong quá trình học tập	2.3.a

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Biết được một số từ vựng tiếng Anh mới trong chuyên ngành Quản lý Đất và Công Nghệ Phân Bón	4.1	2.1.2a; 2.1.2c
CO2	Biết được cách dịch tài liệu chuyên ngành từ tiếng Anh sang Tiếng Việt và ngược lại	4.1	2.1.2a; 2.1.2c
	Kỹ năng		
CO3	- Biết ứng dụng kiến thức chuyên môn trong tra cứu tìm tài liệu bằng tiếng Anh, đọc và hiểu nội dung chính của một bài báo khoa học. - Có khả năng vận dụng các kiến thức liên quan đến Anh văn chuyên ngành trong tìm kiếm tài liệu chuyên ngành, học tập lên cao ở trong và ngoài nước để nâng cao trình độ chuyên môn được đào tạo.	4.2	2.2.1.a; 2.2.2.b
CO4	- Có kỹ năng học tập độc lập cũng như kỹ năng làm việc nhóm. - Có khả năng tự nghiên cứu liên quan đến lãnh vực sinh học đất - Biết cách tra cứu và tìm tài liệu phục vụ môn học - Thành thạo sử dụng trợ huấn cụ trong báo cáo và thuyết trình môn học	4.3	2.2.2.a; 2.2.2.b; 2.2.2.e
	Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO5	Có ý thức trách nhiệm đối với môn học và đối với lớp	4.4	2.3.a

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
	học - Có thái độ, đạo đức đúng mực đối với cán bộ phụ trách giảng dạy cũng như đối với các bạn sinh viên cùng lớp - Đi học đúng giờ theo qui định của cán bộ giảng dạy		

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Anh văn chuyên ngành là học phần hỗ trợ cho chuyên ngành quản lý đất và công nghệ phân bón. Nội dung của học phần này giúp cung cấp cho sinh viên biết và học được nhiều từ vựng và các thuật ngữ tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành quản lý đất và công nghệ phân bón. Từ đó giúp sinh viên tìm kiếm và đọc các tài liệu khoa học quốc tế có liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn một cách dễ dàng và hiệu quả. Thêm vào đó kiến thức từ môn học này sẽ bổ sung nguồn từ vựng chuyên ngành thêm phong phú, phục vụ cho công tác nghiên cứu, trao đổi chuyên môn và học lên cao sau khi sinh viên tốt nghiệp ra trường.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chapter 1.	Functions of soils in our ecosystem	5	4.1; 4.2; 4.3
1.1	Medium for plant growth	1	CO1; CO2;
1.2	Regulator for water supplies	1	CO3; ...
1.3	Recycler of raw materials	1	
1.4	Habitat for soil organisms	1	
1.5	Engineering medium	1	
Chapter 2.	General properties of soil colloids	5	
2.1	Size of soil colloids	1	
2.2	Surface area	1	
2.3	Surface charges	1	
2.4	Adsorption of cations and water	1	
2.5	Seminar Chapter 1&2	1	
Chapter 3.	Soil physical properties	5	4.1; 4.2; 4.3
3.1	Soil texture	1,25	4.1.1; 4.1.2

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
			4.2.2-6; 4.3
3.2	Particle density of mineral soils	1,25	4.1.2; 4.2.1-5; 4.3
3.3	Bulk density of mineral soils	1,25	4.1; 4.2.2-5; 4.3
3.4	Pore space of mineral soils	1,25	4.1; 4.2.2-5; 4.3
	Midterm exam		
Chapter 4.	Organisms and ecology of the soil	5	4.1; 4.2; 4.3
4.1	Types of organisms in the soil	2	4.1; 4.2; 4.3
4.2	Beneficial effects of soil organisms	1,5	4.1; 4.2; 4.3
4.3	Effects of agricultural practice on soil organisms	1,5	
	Seminar Chapter 3&4		4.1; 4.2; 4.3
Chapter 5.	The nitrogen cycle	5	
5.1	Decomposition of soil organic matter	1	
5.2	Mineralization and immobilization	1	
5.3	Ammonium fixation by clay minerals	1	
5.4	Ammonia volatilization	1	
5.5	Nitrification	1	
Chapter 6.	The phosphorus cycle	5	
6.1	Chemical forms of phosphorus in soil	2	
6.2	Phosphorus in soil solution	1,5	
6.3	Gains and losses of phosphorus	1,5	
	Seminar chapter 5& 6		
	Final examination		

7.2. Thực hành: không

8. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết giảng.
- Phương pháp thảo luận nhóm
- Phương pháp sử dụng sách giáo khoa, tra cứu tài liệu
- Phương pháp báo cáo seminar
- Phương pháp thuyết trình

- Phương pháp sử dụng trợ huấn cụ trong báo cáo
- Phương pháp làm bài tập dự án

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 85% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự đầy đủ các buổi báo cáo seminar.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	(20 tiết lý thuyết tính luôn seminar)/tổng số tiết	5%	4.3
2	Điểm bài tập	Số bài tập đã làm/số bài tập được giao (3/4 tổng số bài tập được giao)	5%	4.1; 4.2.1; 4.2.4; 4.3
3	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo, - Được nhóm xác nhận có tham gia	10%	4.2.4 đến 4.2.6; 4.3.
4	Điểm thực tập	- Nhiệt tình, có ý thức, kỹ xảo thực hành - Tham gia đóng góp ý kiến trong buổi báo cáo - Tham gia 100% số giờ thực tập	30%	4.2.2 đến 4.2.6; 4.3
5	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết - Tham dự đủ 85% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	4.1.1 đến 4.1.4; 4.3;

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu giảng dạy:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Weil, R.R. and Brady, NC. 2017. The nature and properties of soils. Pearson Publishing Company, Inc.	NN.018196; NN.018197

<p>[2] Principles and Applications of soil microbiology / David M. Sylvia ...[et al.]. - New Jersey : Pearson Education, Inc., 2005</p>	<p>MOL.065935</p>
<p>[3] Giáo trình PHÌ NHIÊU ĐẤT / Ngô Ngọc Hưng,... [et. al.]. - Cần Thơ : Trường Đại học Cần Thơ, 2004. Phần phụ lục: Thuật ngữ chuyên ngành Phì nhiều đất, trang 166- 181 Số thứ tự trên kệ sách: 631.422/ Gi108</p>	<p>MOL.019250; MOL.019251; MOL.019252; MOL.019253; MON.038710; MON.038745; NN.013399; NN.014392; NN.014393; NN.014394</p>

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-2	<p>Chapter 1: Functions of soils in our ecosystem 1.1. Medium for plant growth 1.2. Regulator for water supplies 1.3. Recycler of raw materials 1.4. Habitat for soil organisms 1.5. Engineering medium</p>	5	0	<p>-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: - Nội dung mục 1.11, 1.16 của chương 1 - Nội dung của mục 5.3, 5.4 của chương 5 - Nội dung mục 9.1, 9.14 của chương 9 +Tài liệu [2]: - Nội dung từ trang 3 đến trang 10 của chương 1 - Nội dung từ trang 318- 329 của chương 13 +Tài liệu [3]: Phụ lục trang 166-181</p>
3-4	<p>Chapter 2: General properties of soil colloids 2.1. Size of soil colloids 2.2. Surface area 2.3. Surface charges</p>	5	0	<p>-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: - Nội dung mục 8.1, 8.2, 8.15 của chương 8 +Tài liệu [2]: - Nội dung từ trang 36 đến 41 của chương 1 +Tài liệu [3]: Phụ lục trang 166- 181</p>

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
	2.4. Adsorption of cations and water 2.5. Cation exchange			-Làm việc nhóm (theo danh sách phân nhóm): chuẩn bị làm bài báo cáo seminar cho Chương 1 và chương 2.
5	Seminar chapter 1 & 2			
6-7	Chapter 3: Soil physical properties 3.1. Soil texture 3.2. Particle density of mineral soils 3.3. Bulk density of mineral soils 3.4. Pore space of mineral soils	5	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: - Nội dung mục 4.1, 4.4, 4.5 của chương 4 +Tài liệu [2]: - Nội dung từ trang 29 đến trang 35 của chương 2 +Tài liệu [3]: Phụ lục trang 166- 181
8-9	Chapter 4: Organisms and ecology of the soil 4.1. Types of organisms in the soil 4.2. Beneficial effects of soil organisms 4.3. Effects of agricultural practice on soil organisms	5	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: - Nội dung mục 11.2, 11.3, 11.12 của chương 11 +Tài liệu [2]: - Nội dung từ trang 222 đến 235 của chương 10 +Tài liệu [3]: Phụ lục trang 166- 181 - Làm việc nhóm (theo danh sách phân nhóm): chuẩn bị làm bài báo cáo seminar cho Chương 3 và chương 4.
10	Seminar chapter 3 & 4			
11-12-13	Chapter 5: The nitrogen cycle 5.1. Decomposition of soil organic matter 5.2. Mineralization and immobilization 5.3. Ammonium fixation by clay minerals 5.4. Ammonia volatilization 5.5. Nitrification	5	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: - Nội dung mục 13.1-3, 13.8-9, 13.14- 15 của chương 13 +Tài liệu [2]: - Nội dung từ trang 333 đến 368 của chương 14 +Tài liệu [3]: Phụ lục trang 166- 181
14	Chapter 6: The phosphorus cycle 6.1. Chemical forms of phosphorus in soil 6.2. Phosphorus in soil solution 6.3. Gains and losses of phosphorus	5	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: - Nội dung mục 14.1-3, 14.6 của chương 14 +Tài liệu [2]: - Nội dung từ trang 464 đến 473 của chương 18 +Tài liệu [3]: Phụ lục trang 166- 181 - Làm việc nhóm (theo danh sách phân nhóm): chuẩn bị làm bài báo

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
				cáo seminar cho Chương 5 và chương 6.
15	Seminar chapter 5 & 6			

TL. HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐHCT
 HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG KINH NGHIỆP


 Lê Văn Vàng

Cần Thơ, ngày 7 tháng 4 năm 2023

TRƯỞNG KHOA



Trần Văn Dũng